

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2022

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty TNHH thương mại công nghệ tư vấn thiết kế và xây dựng Hà Thành và Biên bản đánh ngày 08 tháng 3 năm 2022.

CHỨNG NHẬN:

- Công ty TNHH thương mại công nghệ tư vấn thiết kế và xây dựng Hà Thành
- Địa chỉ: Số 28, phố Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.
- Mã số thuế: 0101433962
- Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình.
- Địa chỉ đặt phòng thí nghiệm: Số 25, ngách 94, ngõ Tự Do, phố Đại La, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

- Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 958**
- Giấy chứng nhận này bổ sung cho Giấy chứng nhận số: 161/GCN-BXD ngày 11/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và có hiệu lực đến hết ngày 10/3/2024./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH TMCN tư vấn thiết kế và xây dựng Hà Thành;
- Sở XD Tp. Hà Nội;
- TT thông tin (Website);
- Lưu: VT, Vụ KHCN&MT.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**



Vũ Ngọc Anh



**DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM BỔ SUNG
CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 958**

(Kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số: 47/GCN-BXD, ngày 14 tháng 3 năm 2022)

STT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm bổ sung, sửa đổi	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	THỬ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG	
1	Xác định độ thẳng đứng và hình dạng thành hố khoan bằng máy KODEN và camera	TCVN 9395:12; 22 TCN 257:00
2	Cọc - Phương pháp tự cân bằng [Thí nghiệm xác định sức chịu tải của cọc OSTERBERG (O-CELL)]; Quy trình kỹ thuật Thí nghiệm Self -Balance	ASTM D11443:13; OSTERBERG METHOD; ASTM D8169 / D8169M - 18
3	Thí nghiệm đo ứng suất thân cọc sử dụng đầu đo Straingause và đo co ngắn cọc A9	ASTM E251, TCVN 9393:12; ASTM D11443:13; BS EN ISO 22477-1; BS EN ISO 22477-10
4	Phương pháp thử neo đất và hệ thống neo	AASHTO LRFD:12; BS EN ISO 22477-5
5	Phương pháp thí nghiệm cường độ của neo liên kết trong bê tông và khối xây dựng	ASTM E488:96
6	Thí nghiệm xuyên tĩnh (CPT và CPTu)	ASTM D5778:12; TCVN 9352:12; BS 1377 part 9; BS EN ISO 22476:12 part 1; TCVN 0846:13
7	Đo chuyển ngang bằng Inclinomater	AASHTO T254:04; TCVN 9364:12
8	Đo áp lực nước lỗ rỗng, lún mặt, lún sâu nền đất	AASHTO T252; TCVN 8869:11; ASTM D4750:01; ISO 11276, ASTM D5092
9	Quan trắc mực nước ngầm	ASTM D5092/D5092M:16; TCVN 8869:11; 22 TCN 259:00
10	Quan trắc vết nứt; quan trắc biến dạng kết cấu	TCVN 9364:12; TCVN 8215:09; TW-QT-ISO-021; TCVN 9347:12
11	Quan trắc áp lực đất	TCVN 8215:09
12	Quan trắc chuyển vị nghiêng của công trình bằng phương pháp trắc địa	TCVN 9400:12
13	Đo lún sâu Extensometer	TCVN 8215:09
14	Xác định dung trọng hiện trường bằng phương pháp tương quan trở kháng	ASTM D7698:11a
15	Thí nghiệm thấm trong hố khoan/ Thấm hiện trường	TCVN 8731:12; TCVN 9148:12; BS 1377 part 9; BS 5930:15
16	Kết cấu bê tông cốt thép, đánh giá độ bền kết cấu bằng phương pháp chất tải tĩnh	TCVN 9344:12; ASTM E455:04
17	Thí nghiệm nén ngang trong đất, đá, hố khoan (PMT)	ASTM D4719; BS EN ISO 22476-4:12 part 4

Ghi chú (*) – Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.